

Số: 179/2022/QĐST-HNGĐ

Mang Thít, ngày 16 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 303/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Anh **Hồ Sỹ H1**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 1, Khu phố 7, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

\* **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Mộng H2**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: ấp C, xã M1, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Hồ Sỹ H1 và bị đơn chị Nguyễn Thị Mộng H2.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Hồ Hải T1, sinh ngày 20 tháng 3 năm 2021 cho bị đơn chị Nguyễn Thị Mộng H2 trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn anh Hồ Sỹ H1 phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án của khoản tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản. Bên trực tiếp nuôi dưỡng con chung và những người thân trong gia đình có nghĩa vụ tạo điều kiện thuận lợi cho bên không trực tiếp nuôi dưỡng được thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung phải thu – phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn anh Hồ Sỹ H1 phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh H1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N<sup>o</sup> 0007382 ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, anh H1 không phải nộp thêm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA - TAT;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THA.DS huyện M;
- UBND thị trấn T (2019);
- Đường sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Võ Thị Tám**